

KHẢO SÁT TỶ LỆ, MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN MONITORING SẢN KHOA Ở THAI PHỤ MANG THAI ĐỦ THÁNG CÓ NƯỚC ỒI LẤN PHÂN SU TẠI BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Nguyễn Thanh Thủy*, Huỳnh Kim Dung

Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ

*Email: ltkdinh019@gmail.com

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Nước ối lẫn phân su gây nguy hiểm đến thai nhi, thậm chí để lại di chứng, ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ sau sinh nếu không được phát hiện và xử trí kịp thời. **Mục tiêu:** Xác định tỷ lệ thai phụ mang thai đủ tháng có nước ối lẫn phân su, khảo sát đặc điểm Monitoring sản khoa và tìm hiểu một số yếu tố liên quan giữa đặc điểm Monitoring sản khoa và tình trạng nước ối lẫn phân su. **Đối tượng và phương pháp:** Mô tả cắt ngang tiến cứu, có phân tích tiến hành từ tháng 04/2020 đến tháng 09/2020 trên 315 thai phụ mang thai đủ tháng chuyển dạ sinh tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ. **Kết quả:** Tỷ lệ thai phụ có nước ối lẫn phân su chiếm 15,9%. Độ tuổi trung bình của thai phụ là $29,4 \pm 5,6$ tuổi. Tuổi thai trung bình là $38,8 \pm 0,75$ tuần. Dao động nội tại ≤ 5 lần/phút làm tăng nguy cơ nước ối lẫn phân su lên 7,7 lần ($p < 0,001$), dao động nội tại > 25 lần/phút làm tăng nguy cơ nước ối lẫn phân su 6 lần ($p = 0,004$). CTG nhóm 2 làm tăng nguy cơ có nước ối lẫn phân su gấp 6,48 lần và CTG nhóm 3 làm tăng nguy cơ nước ối lẫn phân su gấp 25,5 lần ($p < 0,05$). **Kết luận:** Dao động nội tại của biểu đồ tim thai là một yếu tố rất có giá trị, có thể dùng để theo dõi sức khỏe thai nhi trong chuyển dạ.

Từ khóa: nước ối lẫn phân su, biểu đồ tim thai, dao động nội tại, tỷ lệ mổ lấy thai

ABSTRACT

THE PREVALENCE, SOME ASSOCIATION FACTORS TO MONITORING AMONG TERM-PREGNANCIES WITH MECONIUM-STAINED AMNIOTIC FLUID AT CAN THO GYNECOLOGY AND OBSTETRICS HOSPITAL

Nguyễn Thanh Thủy, Huỳnh Kim Dung

Can Tho Gynecology and Obstetrics Hospital

Background: Meconium-stained amniotic fluid (MSAF) is dangerous to the fetus, even affecting the development of the child after birth if not detected and treated promptly. **Objectives:** Determining the rate of term-pregnancies with meconium-stained amniotic fluid and their characteristics of obstetrics monitoring; discovering the association between obstetrics monitoring and meconium-stained amniotic fluid. **Materials and method:** A descriptive cross-sectional study on 315 term-pregnancies in labor at Can Tho Gynecology and Obstetrics Hospital from April 2020 to September 2020, of which had 50

with MSAF. **Results:** The incidence of pregnant women with MSAF was 15.9%. The average age was about 29.4 ± 5.6 . The mean gestational age was 38.8 ± 0.75 weeks. 52% of women with MSAF had normal variability, low variability (≤ 5 beats per minute) increased the risk of MSAF by 7.7 times ($p < 0.001$), high variability (> 25 beats per minute) increased the risk by 6 times ($p = 0.004$). Group 2 tracings increased the risk of MSAF by 6.48 times, group 3 increased the risk of MSAF by 25.5 times ($p < 0.05$). **Conclusions:** Variability of cardiotocography (CTG) is a high valuable factor for monitoring fetal health in labor.

Keywords: meconium-stained amniotic fluid, cardiotocography, fetal heart rate, variability, cesarean section rate.